TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2023/QĐST- DS	*Hạ Hòa, ngày 6 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1985

Chị Vũ Thị Hải Y, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 3 xã H, huyện H, tỉnh Phú thọ

Bị đơn: Anh Quách Đức T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 5 xã A, huyện H, tỉnh Phú thọ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đặng Minh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 5 xã A, huyện H, tỉnh Phú thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Xuân C, chị Vũ Thị Hải Y và anh Quách Đức T, chị Đặng Minh T xác nhận số tiền gốc còn nợ là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi là 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng), tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là : 178.500.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Các bên thỏa thuận: Anh T, chị T có trách nhiệm trả số tiền gốc và tiền lãi là 178.500.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) cho anh C, chị Y thời gian như sau:

- Ngày 15/4/2023 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc + 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi.

- Vào ngày 15 hàng tháng tiếp theo trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi đối với số tiền gốc còn lại. Đến hết ngày 31/12/2023 anh Toàn, chị Thúy phải thanh toán hết số tiền gốc và tiền lãi còn lại. Lãi xuất 1%/tháng.

Nếu anh T, chị T không thực hiện theo thỏa thuận, thì kể từ ngày anh C, chị Y có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh T, chị T còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2.Về án phí DSST:

- Anh Nguyễn Xuân C và chị Vũ Thị Hải Y phải chịu 2.231.250đ. (Hai triệu hai trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chị Y đã nộp là 4.250.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2020/0005119 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Hoàn trả lại cho chị Ysố tiền là 2.018.750đ (Hai triệu không trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng)

- Anh Quách Đức T và chị Đặng Minh T phải chịu 2.231.250đ (Hai triệu hai trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc